

**Bản án số: 342/2021/HS-ST**

**Ngày: 23/9/2021.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Khắc Kiếm  
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

- **Thư ký phiên tòa:** Trần Minh Phương - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 355/2021/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021; “Quyết định hoãn phiên tòa” số 107 ngày 14/9/2021 và “Thông báo thay thế người tiến hành tố tụng” số 108 ngày 14/9/2021 đối với:

**Bị cáo Nguyễn Đình T**, Sinh năm 1975

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn AH, xã HT, huyện HH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1949 và bà Lê Thị C, sinh năm 1948; Vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” 24 tháng. Ngày 05/7/2020 chấp hành xong quyết định xử lý vi phạm chính.

Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 9 tháng tù về tội "đánh bạc"

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/6/2021 đến ngày 29/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/6/2021 tổ công tác Công an phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa làm nhiệm vụ tuần tra tại đoạn đường Lý Nam Đế (sau Bệnh viện Thanh Hà thuộc phố Bình Minh, phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa) đã tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Đình T.

Qua kiểm tra, T tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 (hai) gói nilon màu vàng, có kích thước mỗi gói (1x2)cm, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ, đều chứa chất bột màu trắng. T khai đây là 02 gói Heroin T cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đưa T cùng tang vật về trụ sở lập biên bản, niêm phong vật chứng chuyển Công an TP Thanh Hóa gửi giám định theo quy định.

Kết luận giám định số 2080 PC09 ngày 28/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,246g (không phẩy hai bốn sáu gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Đình T khai nhận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 23/6/2021, T một mình đi đến khu vực phía sau bệnh viện Thanh Hà tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây T gặp và mua được của một nam thanh niên không quen biết, đi xe máy WaveRS 02 (hai) gói Heroin giá 100.000đ, T đang cầm trên tay phải đi tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

*Vật chứng vụ án:* Hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Việt Hùng, Lê Thành Nam niêm phong số ma túy còn lại sau giám định theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 243/THA ngày 20/8/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại Cáo trạng số 243/CT-VKS ngày 18/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,* đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự. Tuyên bố Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt Nguyễn Đình T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ mục đích, hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/6/2021 tại đoạn đường Lý Nam Đế (phố Bình Minh, phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa) Nguyễn Đình T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,246g chất ma túy, loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng không ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xem xét để có mức án tương xứng, phù hợp đảm bảo tính răn đe cũng như sự khoan hồng của pháp luật. Song cần cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Vật chứng vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[5] Đối với người nam giới Tuấn khai đã bán ma túy cho Tuấn, do Tuấn không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ người này nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xác định và xử lý là đúng.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2021.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 243/THA ngày 20/8/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đình T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đã ký***

**Nguyễn Thị Nga**